

Số: /TTr-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố
Quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn Thành phố
(Thực hiện khoản 7 Điều 18 của Luật Thủ đô).**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Thực hiện chương trình kỳ họp chuyên đề tháng /2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Công văn số 145/HĐND-BĐT ngày 28/5/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc chủ trương xây dựng các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố liên quan đến sử dụng đất tại bãi sông, bãi nổi theo quy định của Luật Thủ đô;

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện các nội dung của dự thảo Nghị quyết theo quy định, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định chi tiết trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng công trình ở bãi sông, bãi nổi (Thực hiện khoản 7 Điều 18 của Luật Thủ đô), cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

- Ngày 28/6/2024, Quốc hội Khóa XV đã thông qua Luật Thủ đô (Luật số 39/2024/QH15) tại Kỳ họp lần thứ 7. Ngày 27/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 717/QĐ-TTg ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7;

- Chỉ thị số 37-CT/TU ngày 06/12/2024 của Ban thường vụ Thành ủy về triển khai thi hành Luật Thủ đô; Các Kế hoạch triển khai Luật Thủ đô: số 11/KH-HĐND ngày 11/9/2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố; số 225/KH-UBND ngày 22/7/2024; số 264/KH-UBND ngày 04/9/2024; số 31/KH-UBND ngày 04/02/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành danh mục và phân công nhiệm vụ soạn thảo các văn bản triển khai thi hành Luật Thủ đô;

- Tại khoản 7 Điều 18 Luật Thủ đô quy định: “Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các

tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô và các quy hoạch khác có liên quan.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi”.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Hiện trạng hệ thống sông, công trình đê điều và khu vực bãi sông trên địa bàn Thành phố Hà Nội:

- Thành phố Hà Nội có 2 hệ thống sông chính là sông Hồng và sông Thái Bình với 7 con sông chảy qua: *sông Đà, sông Hồng, sông Đuống, sông Công, sông Cầu, sông Cà Lồ, sông Đáy*; và hệ thống các sông nội tỉnh: *sông Tích, sông Bùi, sông Mỹ Hà, sông Thanh Hà....* Hệ thống đê điều trên địa bàn Thành phố hiện có tổng số 770,666km đê các loại, trong đó có 626,513 km đê được phân cấp (37,709km đê cấp Đặc biệt; 249,578km đê cấp I; 45,004km đê cấp II; 72,165km đê cấp III; 160,016km đê cấp IV; 62,041km đê cấp V); ngoài ra còn có 43 tuyến đê bao, đê bồi và đê chuyên dùng với tổng chiều dài 144,152km chưa được phân cấp. Các tuyến đê đi qua nhiều địa bàn, khu vực trên địa bàn Thành phố.

- Theo số liệu điều tra phục vụ lập Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Khu vực lòng sông, bãi sông trên địa bàn Thành phố rất lớn (**khoảng 36.266ha**) và đa dạng, xen lẫn các khu vực dân cư (khoảng 156.456 hộ với 632.393 nhân khẩu đang sinh sống, mật độ dân số khá cao khoảng 1.600 người/km²); tập trung chủ yếu trên hệ thống sông Hồng, sông Đuống, sông Đáy, đặt ra cho công tác trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn phòng, chống lũ ở khu vực bãi sông của các cấp, các ngành trên địa bàn Thủ đô Hà Nội là rất lớn.

- Hiện trạng sử dụng đất khu vực bãi sông:

+ Dọc tuyến sông Hồng, sông Đà, sông Công, sông Cầu, sông Cà Lồ và sông Đuống có tổng diện tích tự nhiên của bãi sông **lên đến 27.197ha**, trong đó diện tích tự nhiên của bãi sông tuyến hữu Hồng chiếm gần 50%, tiếp đó là tuyến tả Hồng 7.473ha, tuyến hữu Đuống 1.376ha, tuyến tả Đuống 1.104,3ha, và tuyến tả Cà Lồ 1.029,2ha, còn lại là diện tích bãi sông tuyến hữu Cầu, sông Công, hữu Cà Lồ, hữu Đà.

+ Dọc tuyến sông Đáy, sông Bùi có tổng diện tích tự nhiên của bãi sông lên đến **14.700ha**, trong đó diện tích tự nhiên của bãi sông của tuyến sông Đáy chiếm gần 82,45%, còn lại là diện tích bãi của tuyến sông Bùi.

Quy định về sử dụng bãi sông theo quy hoạch phòng, chống lũ:

+ Đối với bãi sông thuộc hệ thống sông Đáy, quy định tại điểm b khoản 4, Mục IV, Điều 1 Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy:

“Di dời nhà cửa, công trình trong phạm vi cải tạo, nạo vét phân lòng sông và phạm vi lưu không với bờ sông phòng, tránh sạt lở, trừ các công trình phụ trợ và công trình đặc biệt theo quy định của Luật Đê điều; phần bãi sông trong phạm vi 500m (bao gồm hai bên bãi và lòng sông) không được xây dựng mới nhà cửa, công trình; đối với công trình, nhà cửa hiện có xây dựng kế hoạch để từng bước di dời; phần bãi sông ngoài phạm vi 500m (ngoài chỉ giới hành

lang thoát lũ) được sử dụng theo quy định của Luật Đê điều, phù hợp với quy hoạch chung xây dựng thủ đô Hà Nội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và không vượt quá tỷ lệ 15% để đảm bảo không gian thoát lũ, chứa lũ.”

+ Đối với bãi sông thuộc hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình, quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 21/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình:

"- Các bãi sông được nghiên cứu xây dựng:

+ Các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội và xây dựng công trình, nhà ở mới theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Luật Đê điều chỉ được xem xét đối với một số khu vực mà chiều rộng bãi sông (khoảng cách từ chân đê đến mép bờ của sông) lớn hơn 500 m, vận tốc dòng chảy trên bãi tương ứng với lũ thiết kế nhỏ hơn 0,2 m/s (chi tiết các bãi sông theo Phụ lục V). Trong đó diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới và các hoạt động tôn cao bãi sông không được vượt quá 5% diện tích bãi sông; phần diện tích bãi sông còn lại được sử dụng cho các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội bao gồm cả xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng nhưng không làm tôn cao bãi sông hiện có.

+ Trường hợp điều chỉnh tăng tỷ lệ diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới trên 01 bãi sông vượt quá 5%, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức tính toán đảm bảo thoát lũ, an toàn đê điều và công trình, nhà ở trên bãi sông khi có lũ, đồng thời phải đảm bảo tổng diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới trên 01 tuyến sông thuộc tỉnh (bao gồm cả hai bên bờ sông thuộc 5 tỉnh, nếu có) không vượt quá 5% tổng diện tích bãi sông quy định tại Phụ lục V; đồng thời xác định cụ thể vị trí, diện tích xây dựng công trình, nhà ở mới và đưa vào phương án phòng chống lũ của tuyến sông có đê, phương án phát triển hệ thống đê điều trong Quy hoạch tỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Các khu vực bãi sông còn lại: Được sử dụng cho các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội nhưng không được xây dựng công trình, nhà ở trừ công trình quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Luật Đê điều; không được tôn cao bãi sông hiện có.

- Việc sử dụng bãi sông phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đê điều và các quy định pháp luật khác có liên quan, không làm ảnh hưởng đến khả năng thoát lũ, chứa lũ và không làm tăng rủi ro thiên tai.”

Với diện tích đất khu vực bãi sông lớn, nếu được sử dụng đầu tư xây dựng các công trình đảm bảo phù hợp quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đê, quy hoạch đê điều và các quy hoạch khác có liên quan đây sẽ là nguồn lực lớn cho phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô.

2.2. Vương mắc, bắt cập:

Cơ chế, chính sách pháp luật về việc đầu tư xây dựng các tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn Thành phố còn nhiều bất cập:

- Theo quy định tại khoản 4, Điều 26 Luật Đê điều (sửa đổi, bổ sung năm 2020) việc sử dụng bãi sông nơi chưa có công trình xây dựng, khi tiến hành lập

dự án xây dựng phải được Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, gây khó khăn về trình tự, thủ tục và kéo dài thời gian xử lý hồ sơ cho các dự án, công trình xây dựng ở bãi sông.

- Cơ sở pháp lý về quy hoạch chưa rõ ràng, thiếu đồng bộ: Theo văn bản hợp nhất số 05/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 Luật Đề điều của Văn phòng Quốc hội và văn bản hướng dẫn thi hành quy định đối với việc sử dụng bãi sông, bãi nổi để xây dựng công trình theo dự án đầu tư đầu tư do Thủ tướng Chính phủ quyết định quy định tại khoản 4 Điều và Điều 26 Luật Đề điều đáp ứng điều kiện sau: *Tuân theo quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi, quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đề, quy hoạch đề điều, quy hoạch tỉnh.*

Theo các quy định Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017, Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch: “*Quy hoạch đề điều trên địa bàn một tỉnh*” chuyển thành “*Phương án phát triển hệ thống đề điều*” và “*Quy hoạch phòng chống lũ chi tiết của tuyến sông có đề trên địa bàn một tỉnh*” chuyển thành “*Phương án phòng, chống lũ của tuyến sông có đề*” được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh.

Thực tế cho thấy, sau hơn 17 năm Luật Đề điều có hiệu lực, trên địa bàn thành phố chưa có dự án, công trình xây dựng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo khoản 3, khoản 4 Điều 26 Luật Đề điều.

Để tháo gỡ khó khăn vướng mắc nêu trên, Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 28/6/2024, tại khoản 7 Điều 18, đã quy định: “*Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đề trên địa bàn Thành phố theo Quy hoạch Thủ đô, Quy hoạch chung Thủ đô và các quy hoạch khác có liên quan. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chi tiết trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi*”. Đồng thời tại khoản 1 Điều 17 quy định: “*Trên bãi sông được phép tồn tại một số khu vực dân cư hiện hữu và được phép xây dựng mới công trình, nhà ở với tỷ lệ thích hợp theo quy hoạch, phòng chống lũ của tuyến sông có đề và quy hoạch khác có liên quan; các khu vực bãi sông, bãi nổi còn lại được phép xây dựng các công trình dành cho không gian công cộng, các công trình phục vụ mục đích công cộng nhưng không tôn cao bãi sông, bãi nổi để đảm bảo yêu cầu không làm cản trở dòng chảy*”. Phương án phòng chống lũ của các tuyến sông có đề; Phương án Phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu cũng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại các Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 phê duyệt Quy hoạch Thủ đô thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, số 1668/QĐ-TTg ngày 27/12/2024 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065, theo đó có quy định: *Quản lý và sử dụng bãi sông theo đúng các quy định của pháp luật và các pháp luật khác có liên quan nhằm bảo đảm khả năng thoát lũ, phát triển không gian xanh, không gian công cộng phục vụ cộng đồng, phát triển đô thị hướng sông một cách hài hòa, nhất là các đoạn sông qua khu vực đô thị trung tâm; Đối với việc sử dụng bãi sông: Tỷ lệ diện tích đất được phép khai thác sử dụng, việc tôn cao bãi sông, xây dựng công trình, nhà ở phải tuân thủ quy định pháp luật về đề điều, phòng chống thiên tai, thủy lợi, phù hợp Quy hoạch Thủ đô,*

quy hoạch chuyên ngành¹ và được xem xét, cụ thể hóa ở giai đoạn lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, đảm bảo tuân thủ về vị trí, quy mô, tỷ lệ diện tích được phép tôn cao bãi sông, mật độ xây dựng công trình theo quy định, quy hoạch được duyệt.

Luật Thủ đô ban hành đã khắc phục những vướng mắc, bất cập cũng như tạo cơ sở pháp lý vững chắc để quy định và thực hiện các cơ chế vượt trội, đột phá, huy động mọi nguồn lực, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh tại khu vực bãi sông của Thủ đô là rất cần thiết và phù hợp thực tiễn.

Trên cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết *quy định chi tiết thi hành khoản 7 Điều 18 Luật Thủ đô năm 2024* là rất cần thiết, phù hợp yêu cầu thực tiễn, tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế, xã hội của Thủ đô và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 28/6/2024;

- Quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn Thành phố theo quy định tại khoản 7 Điều 18 của Luật Thủ đô đảm bảo thủ tục thực hiện được minh bạch, chính xác, kịp thời;

- Tạo cơ chế pháp lý thuận lợi, đồng bộ giữa Luật Thủ đô với Luật Đê điều, Luật Xây dựng và các quy phạm pháp luật có liên quan đảm bảo khai thác quỹ đất vùng bãi đảm bảo phù hợp quy hoạch, đảm bảo yêu cầu thoát lũ và an toàn đê điều;

- Khai thác tài nguyên đất đai tại các bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn Thành phố an toàn, hiệu quả.

- Góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững theo quy hoạch Thủ đô, quy hoạch Đê điều, quy hoạch phòng chống lũ.

2. Quan điểm:

- Quy định được xây dựng theo hướng phát huy tối đa quyền tự chủ, phân quyền mạnh cho cấp Thành phố, bảo đảm phù hợp với đặc thù địa phương;

- Đảm bảo tính đồng bộ, liên thông giữa Luật Thủ đô và hệ thống pháp luật có liên quan Luật Đê điều, Luật phòng chống thiên tai, Luật Đất đai, Luật Đầu tư, Luật đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, các Nghị định hướng dẫn thi hành, quy hoạch ngành Quốc gia, Quy hoạch Thủ đô Hà Nội, Điều chỉnh Quy hoạch Thủ đô và các quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch khác có liên quan.

- Xây dựng trên nguyên tắc, quan điểm nêu trong Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn, Quy định của Thành phố đã có quy định cụ thể thì thực hiện theo đúng

¹ Quyết định số 257/QĐ- TTg ngày 18/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình; số 429/QĐ-TTg ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2016; Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy.

quy định đó mà không quy định lại, quy định bổ sung; chỉ quy định cụ thể chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định tại khoản 7 Điều 18 Luật Thủ đô. Đồng thời, rà soát để kế thừa, sửa đổi, bổ sung trên cơ sở các nội dung đã được quy định cho phù hợp với thực tiễn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Hướng tới cải cách hành chính, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, giảm thiểu chi phí xã hội trong quá trình lập và thực hiện dự án theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố²;

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT:

Việc soạn thảo Nghị quyết đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn có liên quan, cụ thể như sau:

1. Trình dự thảo Nghị quyết lần 1

Sở Tài chính đã hoàn thành việc xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo đúng các nội dung quy định khoản 7 Điều 18 Luật Thủ đô, đã có văn bản số 8160/STC-KTN ngày 08/7/2025 gửi lấy ý kiến Cục Quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 8161/STC-KTN ngày 08/7/2025 gửi lấy ý kiến của các đơn vị, sở, ngành, UBND các phường/xã trên địa bàn Thành phố; Sở Tài chính nhận được ý kiến tham gia của 39 đơn vị: tổng hợp có 39/39 đơn vị tham gia ý kiến cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết, trong đó có 08/39 đơn vị tham gia có ý kiến tham gia đề nghị chỉnh sửa, bổ sung về thể thức, nội dung chi tiết tại các điều, khoản, điểm,..., chưa nhận được ý kiến của: i) Cục Quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; ii) Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hà Nội.

2. Trình dự thảo Nghị quyết lần 2

Tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, rà soát, căn cứ các quy định pháp luật liên quan để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết đảm bảo căn cứ pháp lý và thực tiễn theo quy định.

Sở Tài chính đã có các Văn bản số: 10149/STC-KTN ngày 20/8/2025 đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết (dự thảo lần 2); số 10766/STC ngày 04/9/2025 bổ sung hồ sơ phục vụ thẩm định Nghị quyết, đồng thời có Tờ trình số 10795/TTr-STC ngày 04/9/2025 đề nghị UBND Thành phố trình HĐND Thành phố dự thảo Nghị quyết.

3. Kết quả hoàn thiện dự thảo Nghị quyết

Ngày 05/9/2025, Sở Tài chính nhận được Báo cáo thẩm định số 241/BC-STP ngày 05/9/2025 của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, chỉnh sửa hoàn thiện theo nội dung thẩm định của Sở Tư pháp.

² Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy kinh tế - xã hội. Văn bản số 991/UBND -TH ngày 19/3/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của Thành phố.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b) Đối tượng áp dụng:

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Thành phố.
- Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng.
- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Văn bản

Dự thảo Nghị quyết: gồm 03 Chương, 14 Điều (*từ Điều 1 đến Điều 14*), trong đó: Chương I gồm 04 Điều, Chương II gồm 07 Điều, Chương III gồm 03 Điều.

3. Nội dung cơ bản

- Chương I. Quy định chung (*gồm 04 Điều*), quy định về: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, giải thích từ ngữ, nguyên tắc chung.
- Chương II. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn thành phố Hà Nội (*gồm 07 điều*), quy định về: Trình tự tổng quát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, hồ sơ trình thẩm định, thẩm định dự án đầu tư xây dựng, nội dung thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phê duyệt dự án đầu, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng.
- Chương III. Điều khoản thi hành (*03 Điều*), quy định về: Tổ chức thực hiện, hiệu lực thi hành, quy định chuyển tiếp.

(Chi tiết tại Dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

- Sử dụng nguồn nhân lực sẵn có của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan trực thuộc Thành phố để triển khai thi hành quy định; chỉ bổ sung khi thật sự cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế.
- Kinh phí bảo đảm thực hiện quy định tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành (có thể bao gồm: kinh phí tuyên truyền, phổ biến quy định; kinh phí tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác có liên quan đến trình tự, thủ tục thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan trực thuộc Thành phố và các chi phí khác có liên quan theo quy định).
- Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND Thành phố giao các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan trực thuộc Thành phố triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định.

Trên đây là Tờ trình về ban hành Quy định chi tiết trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình tại bãi sông, bãi nổi ở các tuyến sông có đê trên địa bàn Thành phố (*Thực hiện khoản 7 Điều 18 của Luật Thủ đô*), Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng: KTTH, TH, NC;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn

